

4. *Biện pháp thu mua nông sản thực phẩm chủ yếu là kết hợp vận động chính trị, giáo dục ý thức nghĩa vụ với những biện pháp kinh tế để tiến hành ký hợp đồng kinh tế với các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và nông dân.*

Mục đích của việc ký hợp đồng kinh tế trước hết là nhằm thông qua đó, cơ quan thương nghiệp đi sát để phục vụ và thúc đẩy sản xuất phát triển, góp phần củng cố các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, thắt chặt quan hệ giữa Nhà nước và nông dân, trên cơ sở đó và đi đúng đường lối quần chúng, vận động thu mua có kết quả tốt.

Hợp đồng kinh tế xác định nghĩa vụ của thương nghiệp quốc doanh và hợp tác xã sản xuất nông nghiệp trong việc bảo đảm thực hiện kế hoạch Nhà nước: một bên thương nghiệp quốc doanh bảo đảm tiêu thụ sản phẩm và cung cấp tư liệu sản xuất nông nghiệp, hàng công nghiệp cho hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và nông dân, một bên hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và nông dân có trách nhiệm bảo đảm thực hiện đúng kế hoạch sản xuất và bán nông sản cho Nhà nước.

Hợp đồng thu mua ký kết dựa trên cơ sở chỉ tiêu sản xuất và bán nông sản, thực phẩm mà chính quyền địa phương đã giao cho từng hợp tác xã và nông hộ. Nếu tình hình sản xuất có bị sút kém nhiều thì hai bên sẽ thương lượng điều chỉnh hợp đồng dưới sự lãnh đạo của Ủy ban hành chính địa phương và trên tinh thần cố gắng ưu tiên bảo đảm nhu cầu của Nhà nước.

Đối với những sản phẩm do lập thể hợp tác xã sản xuất ra, cần lãnh đạo các hợp tác xã, sau khi thu hoạch, tập trung bán cho Nhà nước theo hợp đồng đã ký, rồi chia hoa lợi cho xã viên bằng tiền mặt và một phần bằng số hiện vật còn lại, không chia hết hiện vật cho xã viên, rồi sau đó mới vận động lập trung trở lại để bán cho Nhà nước như nhiều nơi đã làm vừa qua.

Đối với những sản phẩm do kinh tế phụ gia đình của xã viên sản xuất, như các loại thực phẩm và một số nông sản khác, cần dựa vào các hợp tác xã vận động các xã viên ký hợp đồng bán cho Nhà nước. Hợp tác xã có trách nhiệm giáo dục, đôn đốc xã viên thi hành nghiêm chỉnh hợp đồng đã ký.

Đối với nông dân cá thể, các Ủy ban hành chính xã cần phổ biến chính sách, giáo dục ý thức nghĩa vụ bán nông sản, giao chỉ tiêu và đôn đốc họ bán nông sản cho Nhà nước theo như cách đã làm đối với xã viên hợp tác xã nông nghiệp.

Các ngành thu mua có liên quan nhất là Lương thực, Nội thương, Ngoại thương, cần phối hợp chặt chẽ trong việc ký kết hợp đồng kinh tế với các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp để tránh nhiều đầu mối gây khó khăn cho hợp tác xã trong việc tính toán và ký hợp đồng.

Để khuyến khích nông dân phát triển sản xuất và tích cực bán nông sản cho Nhà nước, Chính phủ đã quyết định giá mua cụ thể đối từng loại nông sản trong năm 1962, giữ những giá đã định hợp lý, đồng thời điều chỉnh lên một số giá xét ra

còn chưa hợp lý hoặc cần khuyến khích thêm. Mặt khác tiếp tục thi hành chính sách giá khuyến khích đối với số nông sản bán vượt mức hợp đồng và những nông sản vụ thu. Các Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh cần chỉ đạo chặt chẽ, đôn đốc kiểm tra các cơ quan thu mua chấp hành cho đúng để phát huy tác dụng tích cực của giá cả đối với sản xuất, tránh tình trạng ép cấp ép giá, làm thiệt cho nông dân, hoặc nâng cấp, nâng giá làm thiệt cho Nhà nước.

..

Các Bộ có liên quan và Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành phố cần nghiên cứu kỹ chỉ thị này để vận dụng đúng đắn đường lối chính sách của Đảng và Chính phủ, đặt kế hoạch cụ thể thi hành cho tốt trong ngành, địa phương mình.

Trong việc chỉ đạo thực hiện, phải hết sức coi trọng công tác tư tưởng trong cán bộ và nhân dân nhất là trong nông dân; đồng thời phải coi trọng việc củng cố các tổ chức cơ sở sản xuất và các tổ chức thu mua để đảm bảo hoàn thành tốt kế hoạch của Trung ương giao cho.

Để giúp Chính phủ nắm được tình hình kịp thời các ngành và các Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh phải giữ vững chế độ thường kỳ báo cáo kết quả lên Thủ tướng Chính phủ.

Chỉ thị này cần được phổ biến đến tận cán bộ và xã viên hợp tác xã nông nghiệp.

Hà nội, ngày 10 tháng 5 năm 1962

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

## LIÊN BỘ

### NỘI VỤ — Y TẾ — TÀI CHÍNH

**THÔNG TƯ số 19-TT/LB ngày 19-3-1962 quy định chế độ chữa bệnh đối với thương binh, dân quân du kích, thanh niên xung phong bị thương tật, bệnh binh và quân nhân phục viên đã về địa phương.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ,

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ,

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH,

Kính gửi: Các Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh,  
Các Sở và Ty Y tế,  
Các Sở và Ty Tài chính.

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 1 tháng 3 năm 1961, Liên bộ ra thông tư này quy định chế độ chữa bệnh như sau đối với :

— thương binh bị vết thương, bệnh cũ trong thời gian tại ngũ tái phát,

— dân quân du kích, thanh niên xung phong bị thương tật bị vết thương tái phát,

— bệnh binh và quân nhân phục viên bị bệnh cũ trong thời gian tại ngũ tái phát.

### I. CHỮA BỆNH Ở BỆNH VIỆN

Những anh chị em được thu nhận vào bệnh viện được miễn viện phí (bao gồm tiền ăn, tiền thuốc, tiền bồi dưỡng) và hưởng chế độ điều trị như cán bộ sơ cấp. Nếu anh chị em chết ở bệnh viện thì được trợ cấp chi phí chôn cất theo chế độ trợ cấp chôn cất đối với công nhân, viên chức Nhà nước (bệnh viện sẽ cùng gia đình anh chị em lo việc mai táng).

### II. CHỮA BỆNH NGOẠI TRÚ

Những anh chị em được bệnh viện chữa bệnh ngoại trú (theo tiêu chuẩn chung của Bộ Y tế quy định) hưởng chế độ như sau :

— Ăn : mỗi ngày 0đ80 ở các thành phố Hà-nội, Hải-phòng; 0đ60 ở các tỉnh khác (do Ủy ban hành chính tỉnh cấp).

— Ở : nếu cần phải trả tiền trọ thì cấp mỗi ngày từ 0đ20 đến 0đ30 tùy theo giá trọ ở địa phương (do Ủy ban hành chính tỉnh cấp).

— Thuốc : tùy theo nhu cầu của bệnh và khả năng của bệnh viện.

— Nếu chết : được trợ cấp chi phí chôn cất như trường hợp chết ở bệnh viện.

Nếu bệnh thuộc diện chữa ngoại trú mà bệnh viện xét y tế xã hay khu phố có thể thực hiện được đơn điều trị thì cho đơn và cấp thuốc theo đơn đó để anh chị em về nhà chữa (không hưởng chế độ ngoại trú). Khi tiêm thuốc ở các trạm y tế, xã, trạm y tế dân lập, anh chị em được miễn trả tiền công tiêm.

Nếu là bệnh thông thường, bệnh viện, tùy theo khả năng cấp thuốc cho anh chị em mang về sử dụng.

### III. ĐIỀU DƯỠNG

Những thương binh, dân quân du kích, thanh niên xung phong bị thương tật, bệnh binh và quân nhân phục viên bị vết thương hay bệnh cũ tái phát, được thu nhận vào các viện điều dưỡng để phục hồi sức khỏe (theo quy định trong thông tư số 03-BYT/TT ngày 10 tháng 2 năm 1962 của Bộ Y tế) hoặc vào viện điều dưỡng về bệnh tinh thần do Bộ Y tế quản lý.

Khi vào viện điều dưỡng, anh chị em hưởng theo chế độ đối với cán bộ sơ cấp đi điều dưỡng. Nếu phụ cấp thương tật, phụ cấp sản xuất hay an dưỡng, hoặc trợ cấp mất sức lao động hàng tháng thấp hơn mức sinh hoạt của viện điều dưỡng, thì anh chị em được hưởng theo mức sinh hoạt của viện điều dưỡng; nếu phụ cấp cao hơn, thì anh chị em được hưởng khoản chênh lệch.

Khi sức khỏe đã bình phục, anh chị em sẽ trở về địa phương làm ăn.

Anh chị em chết ở viện điều dưỡng được chôn cất như trường hợp chết ở bệnh viện.

### IV. ĐỐI VỚI NHỮNG ANH CHỊ EM BỊ BỆNH TINH THẦN KINH

Những thương binh, dân quân du kích, thanh niên xung phong bị thương tật, bệnh binh và quân nhân phục viên, bị bệnh tinh thần kinh (điên) sẽ được các bệnh viện thu nhận và chữa bệnh. Nếu chưa có điều kiện thu nhận ngay, các bệnh viện cần khám bệnh và cấp thuốc cho anh chị em.

Trong thời gian chưa được thu nhận vào bệnh viện, những anh chị em bị bệnh tinh thần kinh được trợ cấp mỗi tháng 18 đồng hoặc 22 đồng tùy theo mức độ bệnh :

— Hoàn toàn mất trí, không lao động được không có hành động đập phá, xé quần áo... được trợ cấp 18 đồng một tháng.

— Hoàn toàn mất trí, không lao động được, có những cơn kích động như đập phá, đánh người, xé quần áo, đi lang thang, cần có người coi giữ... được trợ cấp 22 đồng một tháng.

Những anh chị em đã được hưởng phụ cấp thương tật, phụ cấp sản xuất hay an dưỡng, hoặc trợ cấp mất sức lao động hàng tháng mà mức phụ cấp hoặc trợ cấp thấp hơn mức 18 đồng hoặc 22 đồng, thì được trợ cấp thêm cho đủ 18 đồng hoặc 22 đồng.

Việc trợ cấp nói trên do Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố, khu quyết định, căn cứ vào đề nghị của Ủy ban hành chính xã và sự khám xét của Hội đồng giám định y khoa địa phương. Cứ 2 năm một lần, anh chị em được khám xét lại, nếu đã khỏi bệnh thì không được hưởng trợ cấp nữa. Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố khu sẽ cấp phiếu lĩnh trợ cấp (đối với bệnh binh) hoặc phiếu lĩnh số tiền chênh lệch (đối với thương binh và quân nhân phục viên đã được trợ cấp mất sức lao động) đính kèm vào sổ phụ cấp thương tật và sổ trợ cấp mất sức lao động, để anh chị em lĩnh hàng quý.

Số tiền trợ cấp nói trên sẽ do người vẫn nuôi dưỡng anh chị em khi bị diên đi lĩnh thay, quản lý và sử dụng vào việc nuôi dưỡng anh chị em.

Khi đã được thu nhận vào bệnh viện, viện điều dưỡng thì anh chị em không được hưởng khoản trợ cấp nói trên mà hưởng theo chế độ điều trị ở bệnh viện hay chế độ điều dưỡng.

## V. CẤP TIỀN ĂN VÀ ĐI ĐƯỜNG KHI ĐI CHỮA BỆNH

— Tiền ăn và đi đường từ nhà đến bệnh viện tỉnh do anh chị em tự túc. Nếu anh chị em bị ốm nặng Ủy ban hành chính xã cần giúp phương tiện đưa đi.

— Nếu anh chị em được khám và chữa bệnh, rồi trở về nhà hoặc được bệnh viện giới thiệu đến một bệnh viện khác, mà phải đi lại xa, tốn kém, thì được cấp tiền ăn và đi đường.

Tiền ăn và đi đường gồm: tiền ăn dọc đường, tiền tàu, xe ô-tô nếu cần (không cấp cước phí xe đạp). Nếu đường đi có xe lửa, thương binh đã được miễn tiền vé thì không cấp tiền đi xe lửa, thương binh được giảm 1/2 vé thì chỉ được cấp 1/2 tiền vé.

Bệnh viện cấp tiền ăn và đi đường cho những anh chị em đã được thu nhận vào chữa bệnh ở bệnh viện rồi trở về nhà hoặc chuyển viện.

Ủy ban hành chính tỉnh cấp tiền ăn và đi đường cho những anh chị em được khám bệnh rồi trở về nhà, được khám bệnh và giới thiệu đến một bệnh viện khác, được chữa bệnh ngoại trú rồi trở về nhà.

## VI. CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

a) Khi anh chị em đến khám bệnh, các Phòng khám bệnh cần thu xếp để anh chị em không phải chờ đợi lâu, nhất là đối với những anh chị em ở xa và ở các tỉnh khác tới. Nói chung nên khám cho anh chị em trước, nhưng sau các bệnh cấp cứu và trẻ em.

b) Muốn được khám và chữa bệnh, anh chị em phải có những giấy tờ sau đây:

— giấy giới thiệu của Ủy ban hành chính xã nếu đi khám và chữa bệnh ở bệnh xá huyện;

— giấy giới thiệu của Ủy ban hành chính xã hay khu phố, thị xã và giấy giới thiệu của bệnh xá huyện hay y tế khu phố, thị xã nếu đi khám và chữa bệnh ở bệnh viện tỉnh hay thành phố;

— giấy giới thiệu của Ủy ban hành chính tỉnh hay thành phố và của bệnh viện tỉnh hay thành phố, nếu đi khám và chữa bệnh ở các bệnh viện ngoài tỉnh hay thành phố.

Anh chị em cần mang theo giấy chứng nhận thương binh, dân quân du kích, thanh niên xung phong bị thương tật, giấy chứng nhận bệnh binh, quân nhân phục viên và các giấy tờ cũ có ghi bệnh mắc phải trong thời gian tại ngũ. Nếu gặp trường hợp cấp cứu, anh chị em không kịp mang đủ giấy tờ nói trên thì sau đó anh chị em phải được chính quyền địa phương xác nhận.

Nếu được xét thu nhận vào các viện điều dưỡng, anh chị em phải có đủ giấy tờ theo quy định của Bộ Y tế.

c) Các khoản chi nói trong thông tư này đều do ngân sách địa-phương đài thọ (phần chi về công tác thương binh, quân nhân phục viên, liệt sĩ). Các bệnh viện sẽ thống kê các khoản chi phí cho từng

bệnh nhân lập phiếu thanh toán với Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố, theo thể lệ hiện hành.

d) Những điều quy định trong thông tư này chỉ áp dụng đối với anh chị em đã về địa phương bị vết thương cũ hoặc bệnh cũ trong thời gian tại ngũ tái phát. Những anh chị em còn ở trại thương binh và ở các viện điều dưỡng sẽ theo chế độ chữa bệnh ở trại thương binh và viện điều dưỡng.

Những anh chị em làm nghĩa vụ quân sự trở về, nếu không phải là thương binh hoặc không được trợ cấp mất sức lao động theo như đã quy định trong thông tư số 95-TTg ngày 11 tháng 3 năm 1961 của Thủ tướng Chính phủ, thì không hưởng theo chế độ quy định trong thông tư này.

e) Các quy định trước đây trái với nghị quyết của Hội đồng Chính phủ, đã được thể hiện cụ thể trong thông tư này, đều bãi bỏ.

Hà nội, ngày 19 tháng 3 năm 1962

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thủ trưởng,

Thủ trưởng,

TÔ QUANG ĐÀU

ĐINH THỊ CẦN

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính,

Thủ trưởng,

TRỊNH VĂN BÌNH

## CÁC BỘ

### BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

**THÔNG TƯ số 129-HĐ/TT ngày 7-5-1962**  
quy định nhiệm vụ quyền hạn của các  
ngành các cấp thuộc Bộ Giao thông Vận  
tải đối với việc chấp hành chế độ hợp  
đồng kinh tế của Chính phủ.

Thị hành nghị định số 04-TTg ngày 4-1-1960 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chế độ hợp đồng kinh tế, ngành ta đã có những cố gắng, nhưng kiểm điểm lại thì việc chấp hành chế độ hợp đồng kinh tế trong ngành vẫn còn nhiều thiếu sót. Do đó, so với yêu cầu của Nhà nước thì công tác hợp đồng trong ngành ta hiện nay chưa đáp ứng kịp.

Bộ tuy đã có chỉ thị số 2951 ngày 27-7-1960 về phân cấp ký kết hợp đồng vận tải và thông tư số 017 ngày 17-12-1960 về phân cấp ký kết hợp đồng giao nhận thiết kế và thi công xây dựng cơ bản, nhưng các chỉ thị và thông tư này chưa đề cập tới một số vấn đề cụ thể thuộc phạm vi trách nhiệm nói chung của các cấp trong toàn ngành. Vì vậy chưa phát huy hết khả năng tích cực của các bộ môn giúp việc Bộ và các cấp để bảo đảm thực hiện đầy đủ chế độ hợp đồng kinh tế của Chính phủ.